TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **124**/2024/HSST
Ngày 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Trâm**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Sơn**
Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Ngọc Thuỳ Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Phú T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 4 năm 198x tại thành phố Đà Nẵng; Quê quán: Xã H – Huyện H – Tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: 29x/4 T, tổ 4x, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: 29x/4 T, tổ 4x, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu: 048085006xxx, cấp ngày 28 tháng 6 năm 2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 12/12;Tiền án, tiền sự: Chưa; Con ông: Lê Phú C (sinh năm: 195x) và bà: Nguyễn Thị Hiếu T (sinh năm: 196x). Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con đầu; Vợ: Trần Thị Ánh N, sinh năm 198x; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên toà*.

- *Người bị hại:* **Công ty cổ phần Đ**. Địa chỉ: Lô A5, A8, A9 đường T, phường N, quận S, TP Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn B,** chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Bình H**, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Số 2x Đ, phường H, quận H, TP Đà Nẵng (*Theo giấy ủy quyền ngày 23/7/2024). Có mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lê Thị Kim Y**, sinh năm: 196x. Địa chỉ: 5x L, Tổ 2x phường C, quận T, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phú T (SN: 1985; HKTT: 29x/4 T, tổ 4x, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng) làm nghề cơ khí tại Đà Nẵng. Quá trình đi làm, phát hiện được cửa chính căn B2-10 Lô 29 thuộc dự án nhà liền kề Shophouse của Công ty Cổ phần Đ (địa chỉ: Lô A5,A8,A9 đường T, P. N, Q. S, Đà Nẵng) là chủ đầu tư tại dự án Khu Đô thị sinh thái ven sông H-Đ (địa chỉ: Tổ 6x, P. H, Q. N, TP. Đà Nẵng) thường không khoá cửa, không có ai trông coi, nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ, ngày 13/7/2024, T điều khiển xe máy BKS 43H6-06xx mượn của cô ruột là bà Lê Thị Kim Y (SN: 196x; HKTT: Tổ 2x, P. C, Q. T, Đà Nẵng) đến căn B2-10 Lô 29 để trộm cắp tài sản.

Khi đến nơi, T mở cửa đi vào bên trong căn B2-10 Lô 29, để xe máy BKS 43H6-06xx tại tầng 1. Sau đó, T đi lên tầng 04 của căn nhà, theo đường lan can đi sang căn B2-10 Lô 30 bên cạnh. Tại căn nhà B2-10 Lô 30, T dùng tua vít và dao rọc giấy tháo trộm: 27 (hai mươi bảy) thanh nhôm dài khoảng 2,1m; 08 (tám) thanh nhôm dài khoảng 1,2m; 08 (tám) thanh nhôm dài khoảng 0,9m ở tầng 02 và tầng 03 của căn nhà. Sau khi tháo xong, T để toàn bộ tài sản trên dưới sàn nhà của hai tầng, rồi đi lên tầng 04 (bốn) căn nhà để nằm ngủ vì mệt.

Đến khoảng 01 giờ ngày 14/07/2024, T bị anh Nguyễn Bình H (SN: 197x; nhân viên giám sát bảo vệ đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần Đ) và Tổ tuần tra Công an phường H phát hiện đang ngủ tại tầng 04 của căn nhà B2-9 Lô 30 nên mời T về Cơ quan Công an để làm việc. Tại Cơ quan Công an, T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

* Về tang vật tạm giữ *(Bút lục: 35-42)***:**

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu nâu, BKS: 43H6-06xx đã qua sử dụng;

+ 01 tua vít dài khoảng 25 cm, cán màu trong suốt và đỏ;

+ 01 dao rọc giấy dài khoảng 15 cm, cán màu xanh;

+ 27 thanh nhôm dài khoảng 2,1 m;

+ 08 thanh nhôm dài khoảng 1,2 m;

+ 08 thanh nhôm dài khoảng 0,9 m.

* Kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS, ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự quận N kết luận:

- Loại nhôm định hình Xingfa nhập khẩu hệ 93, màu nâu cà phê, có độ dài 2,1m (Thanh bụng) trị giá 4.252.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng).

- Loại nhôm định hình Xingfa nhập khẩu hệ 93, màu nâu cà phê, có độ dài 1,2m (Thanh đứng) trị giá 576.000đ (Năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

- Loại nhôm định hình Xingfa nhập khẩu hệ 93, màu nâu cà phê, có độ dài 1,2m (Thanh đứng) trị giá 432.000đ (Bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 5.260.000đ (Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), thời điểm định giá tháng 7/2024.

***** Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 121/CT-VKS-NHS ngày 22/11/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Phú T phạm tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Phú T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Về xử lý tang vật và bồi thường dân sự: Tại phiên toà, ông Nguyễn Bình H (Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần Đ) yêu cầu bị cáo Lê Phú T yêu cầu bồi thường số tiền theo bảng báo giá là 59.053.800 đồng.

Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Lê Phú T và người bị hại- Công ty CP Đ như sau: Bị cáo Lê Phú T có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại- Công ty CP Đ số tiền 59.053.800 đồng. Bị cáo Lê Phú T được nhận số tài sản của người bị hại gồm: 27 thanh nhôm dài khoảng 2,1 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 1,2 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 0,9 m.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 tua vít dài khoảng 25 cm, cán màu trong suốt và đỏ; 01 dao rọc giấy dài khoảng 15 cm, cán màu xanh là tang vật của vụ án, bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với chủ xe máy Future màu nâu, BKS 43H6-06xx là bà Lê Thị Kim Y. Vào ngày 12/7/2024, bà Y cho cháu ruột là bị cáo Lê Phú T mượn xe máy BKS 43H6-0630 để T đi làm. Đến ngày 09/9/2024, khi làm việc với Cơ quan CSĐT, bà Y mới biết việc T dùng xe của mình để đi trộm cắp tài sản. Ngày 14/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã ra Quyết định xử lý tài sản đồ vật, tài liệu số 1136/QĐ-ĐTTH, trao trả tài sản là xe máy nhãn hiệu Honda Future màu nâu, BKS: 43H6-06xx cho chủ sở hữu bà Lê Thị Kim Y là phù hợp.

* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình giải quyết, người bị hại – đại diện Công ty Cổ phần Đ có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Phú T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội

đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 13 tháng 7 năm 2024, tại căn nhà B2-10 Lô 30 thuộc Dự án Khu Đô thị ven sông H – Đ, địa chỉ: Tổ 6x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, Lê Phú T đã có hành vi trộm cắp 27 thanh nhôm dài 2,1m; 08 thanh nhôm dài 1,2m và 08 thanh nhôm dài 0,9m (đều là loại nhôm định hình Xingfa nhập khẩu hệ 93, màu nâu cà phê) của Công ty Cổ phần Đ. Tổng giá trị tài sản Trung chiếm đoạt là 5.260.000 đồng.

Hành vi trên đây của bị cáo Lê Phú T đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 điều 173 của BLHS. Do đó Bản cáo trạng số 121/CT-VKS- NHS ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tài sản để phục vụ cho nhu cầu của bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tài sản của họ. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Khoản2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý tang vật và bồi thường dân sự: Tại phiên toà, ông Nguyễn Bình H (Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần Đ) yêu cầu bị cáo Lê Phú T bồi thường số tiền theo bảng báo giá là 59.053.800 đồng. Do tại phiên toà các bên thống nhất với nhau về số tiền bồi thường và phương án xử lý tài sản trộm cắp nên HĐXX căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Lê Phú T và người bị hại- Công ty CP Đ như sau: Bị cáo Lê Phú T có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại- Công ty CP Đ số tiền 59.053.800 đồng. Bị cáo Lê Phú T được nhận số tài sản của người bị hại gồm: 27 thanh nhôm dài khoảng 2,1 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 1,2 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 0,9 m.

Đối với 01 tua vít dài khoảng 25 cm, cán màu trong suốt và đỏ; 01 dao rọc giấy dài khoảng 15 cm, cán màu xanh là tang vật của vụ án, bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2024).

Đối với chủ xe máy Future màu nâu, BKS 43H6-06xx là bà Lê Thị Kim Y. Vào ngày 12/7/2024, bà Y cho cháu ruột là bị cáo Lê Phú T mượn xe máy BKS 43H6-06xx để T đi làm. Đến ngày 09/9/2024, khi làm việc với Cơ quan CSĐT, bà Y mới biết việc T dùng xe của mình để đi trộm cắp tài sản. Ngày 14/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã ra Quyết định xử lý tài sản đồ vật, tài liệu số 1136/QĐ-ĐTTH, trao trả tài sản là xe máy nhãn hiệu Honda Future màu nâu, BKS: 43H6-06xx cho chủ sở hữu bà Lê Thị Kim Y là phù hợp nên không đề cập đến.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N về điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Phú T** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phú T **09 (Chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (Mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2024).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND phường X, quận T, Tp Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lê Phú T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý tang vật và bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Lê Phú T và người bị hại- Công ty CP Đ như sau: Bị cáo Lê Phú T có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại- Công ty CP Đ số tiền 59.053.800 đồng *(Năm mươi chín triệu, không trăm năm mươi ba nghìn, tám trăm đồng)*. Bị cáo Lê Phú T được nhận số tài sản của người bị hại gồm: 27 thanh nhôm dài khoảng 2,1 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 1,2 m; 08 thanh nhôm dài khoảng 0,9 m.

Tịch thu tiêu huỷ của bị cáo Lê Phú T: 01 tua vít dài khoảng 25 cm, cán màu trong suốt và đỏ; 01 dao rọc giấy dài khoảng 15 cm, cán màu xanh.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2024).

3. Án phí HSST: Bị cáo Lê Phú T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án phí DSST: Bị cáo Lê Phú T phải chịu 2.952.690 đồng *(Hai triệu chín trăm năm mươi hai nghìn, sáu trăm chín mươi đồng)*

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ TRÂM

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.